

**Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án CNTT do UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư**

|  |   |
|--|---|
| <p><b>Trình tự thực hiện</b></p>         | <p>Bước 1: Cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC cần chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp Hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p> <p>Bước 2: Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận Hồ sơ và kiểm tra tính đầy đủ của Hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu Hồ sơ đầy đủ thì viết phiếu nhận và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Nếu Hồ sơ không đầy đủ thì trả lại cho Cơ quan, tổ chức và hướng dẫn cho Cơ quan, tổ chức hoàn thiện Hồ sơ theo quy định.</li> </ul> <p>Bước 3: Tổ chức, cá nhân nhận Kết quả theo giấy hẹn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p> <p>Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.</p>  |
| <p><b>Cách thức thực hiện</b></p>        | <p>Trực tiếp tại Sở Thông tin và Truyền thông hoặc thông qua hệ thống bưu chính.</p>  |
| <p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p> | <p>* Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình thẩm định Thiết kế sơ bộ.</li> <li>- Bản sao Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc Kế hoạch ứng dụng CNTT được cấp có thẩm quyền phê duyệt (có nội dung dự án đơn vị trình).</li> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát dự án; Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát dự án.</li> <li>- Báo cáo đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi.</li> <li>- Thiết kế sơ bộ dự án: Nội dung của thiết kế sơ bộ (quy định tại Nghị định số 102/2009/NĐ-CP)</li> <li>- Ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có).</li> <li>- Hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn khảo sát, tổ chức lập thiết kế sơ bộ, lập dự án; Hồ sơ năng lực của chủ trì thiết kế sơ bộ, chủ trì khảo sát (Chương VI, Nghị định 102/2009/NĐ-CP).</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 (bộ).</p> |
| <p><b>Thời hạn giải</b></p>              | <p>Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p>   |

|  |  |
|--|--|
| <b>quyết</b>   |  |
| <b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>          | Cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.   |
| <b>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</b>            | Sở Thông tin và Truyền thông   |
| <b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>            | Văn bản thẩm định thiết kế sơ bộ dự án CNTT.   |
| <b>Lệ phí</b>  | Không  |
| <b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu BM-CNTT-04: Tờ trình thẩm định Thiết kế sơ bộ.</li> <li>- Mẫu BM-CNTT-05: Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát dự án.</li> </ul>  |
| <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các dự án nhóm B, C do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.</li> <li>- Điều kiện năng lực nghiệp vụ của cá nhân chủ trì thiết kế sơ bộ phải đảm bảo theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ.</li> </ul> |
| <b>Căn cứ pháp lý của thủ</b>                          | Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.   |

|                               |  |
|-------------------------------|--|
| <b>tục<br/>hành<br/>chính</b> |  |
|-------------------------------|--|